

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 171/2022/HS-PT
Ngày 02-8-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa Phê phán: Ông Bùi Ngọc Thạch;

Các Thẩm phán: Ông Trương Văn Lộc;
Ông Trần Văn Luông.

- Thư ký Phê phán: Bà Nguyễn Thị Tường Vy – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương tham gia Phê phán:
Bà Ngô Thị Thùy - Kiểm sát viên.

Trong các ngày 26 tháng 7 và ngày 02 tháng 8 năm 2022, tại Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 76/2022/TLPT-HS ngày 22 tháng 02 năm 2022 đối với các bị cáo Đoàn Thanh Ph, Lương Văn Ph1 và Nguyễn Thị Ngọc L do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 107/2021/HS-ST ngày 29 tháng 12 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Phú G, tỉnh Bình Dương.

- Các bị cáo có kháng cáo:

1/ Đoàn Thanh Ph, sinh năm 1985 tại tỉnh Bình Dương; nơi cư trú: khu phố 4, phường Vĩnh T, thị xã Tân U, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: buôn bán; trình độ văn hoá: lớp 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đoàn Thanh M và bà Phạm Thị Th; bị cáo có vợ tên Nguyễn Thị L1, sinh năm 1990, có 02 người con, lớn sinh năm 2012, nhỏ sinh năm 2016; tiền án, tiền sự: không;

Nhân thân: Ngày 25/9/2014, bị Tòa án nhân dân thị xã Tân U, tỉnh Bình Dương xử phạt 5.000.000đ về tội Đánh bạc, chấp hành xong hình phạt vào tháng 5/2015 (đã xóa án tích).

Bị cáo Đoàn Thanh Ph bị bắt, tạm giữ từ ngày 22/4/2021, đến ngày 02/5/2021 được trả tự do. Bị cáo có mặt tại Phê phán.

2/ Lương Văn Ph1 (tên gọi khác: Mập), sinh năm 1986 tại tỉnh Cà Mau; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: khóm 3, thị trấn Thới B, huyện Thới B, tỉnh Cà Mau; chỗ ở hiện nay: ấp 5, xã Tân Hưng, huyện Bàu Bàng, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: buôn bán; trình độ văn hoá: lớp 4/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lương Văn Ch, sinh năm 1959 và

bà Phạm Thị H, sinh năm 1960; bị cáo có vợ tên Nguyễn Thị T, sinh năm 1985, có 01 người con sinh năm 2007.

- Tiền án: không.

- Tiền sự: Ngày 29/4/2020, bị Ủy ban nhân dân huyện Thới B, tỉnh Cà Mau ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 1934/QĐ-XPVPHC về hành vi đánh bạc với số tiền 1.500.000 đồng, chấp hành xong hình phạt ngày 29/4/2020, đến ngày 22/4/2021 phạm tội đánh bạc, chưa hết thời hạn được coi là chưa bị xử lý vi phạm hành chính.

- Nhân thân:

+ Ngày 12/4/2004, bị Tòa án nhân dân huyện Thới B, tỉnh Cà Mau xử phạt 30 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, tại bản án hình sự sơ thẩm số 15/HSST (đã xóa án tích).

+ Ngày 02/7/2013, bị Công an huyện Thới B, tỉnh Cà Mau ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 186/QĐ-XPHC về hành vi Đánh bạc với số tiền 2.000.000 đồng, chấp hành xong hình phạt ngày 03/7/2013 (đã hết thời hạn được coi là chưa bị xử lý vi phạm hành chính).

+ Ngày 17/10/2011, bị Tòa án nhân dân huyện Chơn Th, tỉnh Bình Phước xử phạt 26 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản và phải có trách nhiệm bồi thường cho bị hại số tiền 24.740.000 đồng. Ngày 22/02/2012, Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước xét xử phúc thẩm tuyên sửa bản án sơ thẩm trên, xử phạt bị cáo 23 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, các phần khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, có hiệu lực pháp luật. Bị cáo Ph1 đã chấp hành xong nghĩa vụ dân sự theo bản án hình sự sơ thẩm đã tuyên

Bị cáo Lương Văn Ph1 bị bắt, tạm giữ từ ngày 22/4/2021 đến ngày 02/5/2021 được trả tự do. Bị cáo tại ngoại, bị cáo có mặt tại Ph1ên tòa.

3/ Nguyễn Thị Ngọc L, sinh năm 1980 tại tỉnh Bình Dương; nơi cư trú: ấp Suối Con, xã Phước H, huyện Phú G, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ văn hoá: lớp 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Ngọc T1 (đã chết) và bà Trương Thị V, sinh năm 1959; tiền án: không.

Tiền sự: Ngày 20/5/2020, bị Công an xã Phước H ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 30/QĐ-XPHC về hành vi đánh bạc với số tiền 1.500.000 đồng, chấp hành xong ngày 20/5/2020, đến ngày 22/4/2021 phạm tội đánh bạc, chưa hết thời hạn được coi là chưa bị xử lý vi phạm hành chính.

Bị cáo Nguyễn Thị Ngọc L bị bắt, tạm giữ từ ngày 22/4/2021, đến ngày 02/5/2021 được trả tự do. Bị cáo có mặt tại Ph1ên tòa.

Ngoài ra, trong vụ án còn có 05 bị cáo khác và 06 người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có kháng cáo và không bị kháng cáo, kháng nghị nên Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại Ph1ên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ 00 phút, ngày 22/4/2021, các bị cáo Nguyễn Huy H1, Nguyễn Thị Ngọc L, Phạm Chí L2, Lương Văn Ph1 ngồi uống nước tại quán nước của bà Lê Thị M, tại ấp 1A, xã Phước H, huyện Phú G, tỉnh Bình Dương, bị cáo

H rủ các bị cáo L, L1, Ph1 đánh bạc thắng thua bằng tiền, hình thức tài-xỉu thì L, L1, Ph1 đồng ý. Bị cáo Hòa đi mua bộ lắc tài xỉu (01 cái đĩa bằng sứ; 03 hột xí ngầu; 01 nắp bằng nhựa và 01 tấm bạt) rồi cùng L, L1, Ph1 vào một căn nhà hoang phía sau quán nước cùng nhau đánh bạc. H, L, L1, Ph1 đánh bạc được một lúc thì có Trần Sơn Đ, Đặng Vương K, Đoàn Thanh Ph và Nguyễn Thị Thúy Ph2 đến cùng tham gia đánh bạc. Hình thức đánh bạc như sau: Nguyễn Huy H1 là người làm cái cho các con bạc đặt từ 100.000 đồng đến 1.000.000 đồng mỗi lần đặt cược, H sử dụng 03 hột xí ngầu (mỗi hột có 06 mặt, có số nút từ 01 đến 06 nút) bỏ vào 01 cái đĩa bằng sứ, nắp nhựa đập lại và lắc các hột xí ngầu, các con bạc đặt tiền vào bên tài hoặc bên xỉu, quy định tay bên phải người làm cái (bị cáo H) là tài và tay bên trái H là xỉu. Sau khi các con bạc đặt tiền xong, H mở nắp bằng nhựa ra cho tất cả cùng quan sát để tính ai thắng, ai thua với người làm cái. Nếu các hột xí ngầu từ 3 nút đến 10 nút là xỉu thắng, tài thua, nếu từ 11 nút đến 18 nút là tài thắng, xỉu thua. Các con bạc căn cứ như trên để tính thắng thua, Hòa lấy tiền của người thua để trả cho người thắng. Đến khoảng 19 giờ 40 phút cùng ngày, lực lượng Công an huyện Phú G phối hợp Công an xã Phước H phát hiện bắt quả tang thì 08 đối tượng cất giấu tiền trên người bỏ chạy, lực lượng Công an đã bắt giữ được 07 đối tượng: Trần Sơn Đ, Đặng Vương K, Lương Văn Ph1, Đoàn Thanh Ph, Nguyễn Thị Thúy Ph2, Nguyễn Thị Ngọc L và Phạm Chí L2. Riêng Nguyễn Huy H1 bỏ chạy thoát. Đến ngày 30/4/2021, Nguyễn Huy H1 ra đầu thú. Quá trình điều tra, Nguyễn Huy H1, Trần Sơn Đ, Đặng Vương K, Lương Văn Ph1, Đoàn Thanh Ph, Nguyễn Thị Thúy Ph2, Nguyễn Thị Ngọc L và Phạm Chí L2 đã khai nhận toàn bộ hành vi của mình.

Tang vật thu giữ gồm: số tiền 20.400.000 đồng do Trần Sơn Đ (Bình), Đặng Vương K, Lương Văn Ph1, Đoàn Thanh Ph, Nguyễn Thị Thúy Ph2, Nguyễn Thị Ngọc L, Phạm Chí L2 giao nộp khi bị bắt quả tang; 01 cái đĩa bằng sứ; 03 hột xí ngầu; 01 nắp bằng nhựa được quấn băng keo màu đen và 01 tấm bạt.

Thu giữ 06 xe mô tô, gồm: 01 xe mô tô biển số 61H6-8064, số khung 008615, số máy 10742553; 01 xe mô tô hiệu Yamaha, loại SIRIUS, biển số 61N1 - 050.23, số khung RLCS5C6J0GY197870, số máy 5C6J197866; 01 xe mô tô hiệu Yamaha, loại NOUVO, biển số 59N1 - 554.29, số khung 205Y-016863, số máy 2B52-16863; 01 xe mô tô hiệu ATTILA, loại VTC, biển số 93P1 - 2400, số khung RLGKA12HD9D007390, số máy VMVTBB-D007390; 01 xe mô tô hiệu FULJIR, loại C100, biển số 61H5-1768, số khung 3512334, số máy 10633270; 01 xe mô tô hiệu Yamaha, loại SIRIUS, biển số 61F1 - 093.57, số khung RLCS5C640CY732832, số máy 5C64-732837.

Thu giữ: 01 điện thoại di động hiệu Samsung, màu đen của Đoàn Thanh Ph; 01 điện thoại di động hiệu OPPO, màu đen của Nguyễn Thị Ngọc L; 01 điện thoại di động hiệu Nokia Model TA-1270 của Phạm Chí L2; 01 điện thoại di động hiệu Samsung, màu xanh của Trần Sơn Đ; 01 điện thoại di động hiệu Nokia Model TA-1010 của Lương Văn Ph1; 01 điện thoại di động hiệu Nokia Model TA-1174 thu giữ của Nguyễn Thị Thúy Ph2; 01 điện thoại di động hiệu Realme thu giữ của Đặng Vương K.

Qua điều tra xác định như sau:

- Bị cáo Trần Sơn Đ mang theo 8.500.000 đồng sử dụng hết để đánh bạc. Khi bị bắt quả tang Đính đánh bạc thua số tiền 1.000.000 đồng, còn lại 7.500.000 đồng.

- Bị cáo Đặng Vương K mang theo số tiền 6.500.000 đồng. Kỳ sử dụng 3.500.000 đồng để đánh bạc, số tiền 3.000.000 đồng Kỳ trả nợ cho Lương Văn Ph1 trước khi đánh bạc. Khi bị bắt quả tang Kỳ thua số tiền 1.000.000 đồng, còn lại 2.500.000 đồng.

- Bị cáo Lương Văn Ph1 mang theo số tiền 1.000.000 đồng, cộng thêm 3.000.000 đồng Kỳ trả nợ, Ph1 có 4.000.000 đồng và sử dụng hết 4.000.000 đồng để đánh bạc. Khi bị bắt quả tang Ph1 thua số tiền 200.000 đồng, còn lại 3.800.000 đồng.

- Bị cáo Đoàn Thanh Ph mang theo số tiền 1.500.000 đồng để đánh bạc. Khi bị bắt quả tang Ph thua số tiền 300.000 đồng, còn lại 1.200.000 đồng.

- Bị cáo Nguyễn Thị Thúy Ph2 mang theo số tiền 4.000.000 đồng để đánh bạc. Khi bị bắt quả tang Phụng thắng số tiền 100.000 đồng và giao nộp cho lực lượng Công an 4.100.000 đồng.

- Bị cáo Nguyễn Thị Ngọc L mang theo số tiền 400.000 đồng để đánh bạc. Khi bị bắt quả tang L thua hết số tiền 400.000 đồng.

- Bị cáo Phạm Chí L2 mang theo số tiền 1.500.000 đồng để đánh bạc. Khi bị bắt quả tang Linh thua số tiền 200.000 đồng, còn lại 1.300.000 đồng.

- Bị cáo Nguyễn Huy H1 mang theo số tiền 7.000.000 đồng để đánh bạc. Khi bị bắt quả tang Hòa cầm tiền tẩu thoát, trong lúc bỏ chạy Hòa bị té ngã rơi hết tiền, không biết thắng thua bao nhiêu tiền.

Tổng số tiền các bị cáo sử dụng để đánh bạc 30.400.000 đồng (ba mươi triệu bốn trăm nghìn đồng).

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 107/2021/HS-ST ngày 29 tháng 12 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Phú G, tỉnh Bình Dương đã quyết định:

1. Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Huy H1, Nguyễn Thị Ngọc L, Phạm Chí L2, Lương Văn Ph1, Trần Sơn Đ, Đặng Vương K, Đoàn Thanh Ph, Nguyễn Thị Thúy Ph2 phạm tội “Đánh bạc”.

2. Về điều luật áp dụng và mức hình phạt:

2.1 Căn cứ vào khoản 1 Điều 321, các điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 38, Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Ngọc L 07 (bảy) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án được khấu trừ thời hạn bắt, tạm giữ từ ngày 22/4/2021 đến ngày 02/5/2021.

2.2 Căn cứ vào khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 38, Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Đoàn Thanh Ph 08 (tám) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án được khấu trừ thời hạn bắt, tạm giữ từ ngày 22/4/2021 đến ngày 02/5/2021.

2.3 Căn cứ vào khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 17, Điều 38, Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Lương Văn Ph1 09 (chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án được khấu trừ thời hạn bắt, tạm giữ từ ngày 22/4/2021 đến ngày 02/5/2021.

Bản án sơ thẩm còn tuyên phạt các bị cáo: Nguyễn Huy H1 12 (mười hai) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, Phạm Chí L2 07 (bảy) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, Trần Sơn Đ 09 (chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, Đặng Vương K 08 (tám) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, Nguyễn Thị Thúy Ph2 08 (tám) tháng tù nhưng cho hưởng án treo.

Tuyên về biện pháp tư pháp, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định.

Ngày 05/01/2022 và ngày 06/01/2022 các bị cáo Lương Văn Ph1, Đoàn Thanh Ph và Nguyễn Thị Ngọc L làm đơn kháng cáo, bị cáo L và bị cáo Ph xin phạt cải tạo không giam giữ và xin giảm nhẹ hình phạt, bị cáo Ph1 xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại Ph1ên tòa phúc thẩm, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương tham gia Ph1ên tòa trình bày quan điểm giải quyết vụ án: các bị cáo thực hiện quyền kháng cáo trong thời hạn luật định, Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm là đúng thẩm quyền, đúng quy định của pháp luật. Về nội dung, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử các bị cáo Lương Văn Ph1, Đoàn Thanh Ph và Nguyễn Thị Ngọc L về tội “Đánh bạc” quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật. Các bị cáo Ph1 và L có một tiền sự về hành vi đánh bạc, chưa hết thời hạn được coi là chưa bị xử lý vi phạm hành chính. Tòa án cấp sơ thẩm xác định bị cáo Ph1 có tiền án là chưa chính xác, do đó đề nghị Hội đồng xét xử xác định lại về nhân thân của bị cáo Ph1 cho phù hợp. Bị cáo Ph có nhân thân xấu. Tại Ph1ên tòa các bị cáo không cung cấp được tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo, giữ nguyên hình phạt của bản án sơ thẩm đã tuyên đối với các bị cáo.

Các bị cáo không tranh luận, trong lời nói sau cùng, bị cáo Lương Văn Ph1, Đoàn Thanh Ph và Nguyễn Thị Ngọc L thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội, mong Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận kháng cáo giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo và cho các bị cáo hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại Ph1ên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại Ph1ên tòa phúc thẩm, các bị cáo Đoàn Thanh Ph, Lương Văn Ph1 và Nguyễn Thị Ngọc L khai nhận hành vi phạm tội như sau: Khoảng 17 giờ 00 phút, ngày 22/4/2021, các bị cáo Nguyễn Thị Ngọc L, Đoàn Thanh Ph và Lương Văn Ph1 cùng với các bị cáo khác đánh bạc thắng thua bằng tiền, hình thức lác tài-xiu, tại ngôi nhà bỏ hoang phía sau quán nước của bà Lê Thị M, tại ấp 1A, xã Phước H, huyện Phú G, tỉnh Bình Dương. Đến 19 giờ 40 phút cùng ngày lực lượng Công an huyện Phú G phối hợp với Công an xã Phước H phát hiện bắt quả

tang. Tòa án cấp sơ thẩm xét xử các bị cáo Nguyễn Thị Ngọc L, Lương Văn Ph1 và Đoàn Thanh Ph cùng các bị cáo khác phạm tội Đánh bạc, theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[2] Sau khi xét xử sơ thẩm các bị cáo Đoàn Thanh Ph và Nguyễn Thị Ngọc L kháng cáo xin hưởng hình phạt cải tạo không giam giữ, bị cáo Lương Văn Ph1 xin giảm nhẹ hình phạt, tại Ph1ên tòa phúc thẩm các bị cáo thay đổi yêu cầu kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo với lý do: các bị cáo Ph, Ph1 và L có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; các bị cáo là lao động chính trong gia đình, bị cáo L phải nuôi mẹ và cháu bị bệnh tật.

Xét thấy: bị cáo Lương Văn Ph1 và Nguyễn Thị Ngọc L bị xử phạt hành chính về hành vi đánh bạc, chưa hết thời hạn được coi là chưa bị xử lý vi phạm hành chính. Tòa án cấp sơ thẩm xác định bị cáo Ph1 có tiền án là chưa chính xác, Hội đồng xét xử phúc thẩm xác định lại nhân thân của bị cáo Ph1 cho phù hợp. Do vậy các bị cáo Ph1, L không đủ điều kiện để được hưởng án treo theo quy định tại Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017 và Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15 tháng 4 năm 2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao sửa đổi, bổ sung một số điều của nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của hội đồng thẩm phán tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự về án treo. Do đó không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Ph1 và L.

Đối với bị cáo Đoàn Thanh Ph chưa có tiền án, tiền sự, quá trình điều tra và tại Ph1ên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, số tiền đánh bạc không lớn, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử và xử phạt bị cáo Ph 08 tháng tù là nghiêm khắc. Bị cáo Ph có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, bị cáo đủ điều kiện để được hưởng án treo theo quy định tại Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017 và Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15 tháng 4 năm 2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao. Xét bị cáo Ph có nhiều tình tiết Ph có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, ngoài lần phạm tội này bị cáo luôn chấp hành đúng chính sách, pháp luật và thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ tại địa phương. Bị cáo có khả năng tự cải tạo, việc cho bị cáo hưởng án treo không gây nguy hiểm cho xã hội, nên có cơ sở chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Ph.

[3] Ý kiến của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương đề nghị không chấp nhận kháng cáo của bị cáo L và bị cáo Ph1 là có căn cứ. Riêng đối với bị cáo Ph là chưa phù hợp nên Hội đồng xét xử không chấp nhận

[4] Các phần khác của quyết định bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật.

[5] Án phí hình sự phúc thẩm: do kháng cáo không được chấp nhận nên các bị cáo Lương Văn Ph1 và Nguyễn Thị Ngọc L phải nộp án phí theo quy định của pháp luật, Tòa án cấp phúc thẩm chấp nhận kháng cáo của bị cáo Đoàn Thanh Ph nên bị cáo Ph không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự; không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Lương Văn Ph1 và Nguyễn Thị Ngọc L; giữ nguyên quyết định về hình phạt của Bản án hình sự sơ thẩm số 107/2021/HS-ST ngày 29 tháng 12 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Phú G, tỉnh Bình Dương đối với bị cáo Lương Văn Ph1 và Nguyễn Thị Ngọc L.

Căn cứ khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 17, Điều 38 và Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Lương Văn Ph1 09 (chín) tháng tù về tội “Đánh bạc”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án, được khấu trừ thời hạn tạm giữ từ ngày 22/4/2021 đến ngày 02/5/2021.

Căn cứ khoản 1 Điều 321, các điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 38 và Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Ngọc L 07 (bảy) tháng tù về tội “Đánh bạc”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án, được khấu trừ thời hạn tạm giữ từ ngày 22/4/2021 đến ngày 02/5/2021.

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự; căn cứ khoản 1 Điều 321; Điều 46; Điều 47; các điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 58 và Điều 65 của Bộ luật Hình sự; Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15 tháng 4 năm 2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao.

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Đoàn Thanh Ph, sửa bản án hình sự sơ thẩm số 107/2021/HS-ST ngày 29 tháng 12 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Phú G về hình phạt đối với bị cáo Ph.

Xử phạt bị cáo Đoàn Thanh Ph 08 (tám) tháng tù về tội “Đánh bạc”, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 (một) năm 04 (bốn) tháng, được khấu trừ thời hạn tạm giữ từ ngày 22/4/2021 đến ngày 02/5/2021.

Giao bị cáo Đoàn Thanh Ph cho Ủy ban nhân dân phường Vĩnh T, thị xã Tân U để giám sát, giáo dục. trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật Hình sự.

2. Về án phí hình sự phúc thẩm: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm c, h khoản 2 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Bị cáo Lương Văn Ph1 và Nguyễn Thị Ngọc L mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng.

Bị cáo Đoàn Thanh Ph không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các phần khác của quyết định án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án (ngày 02/8/2022).

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương;
- Tòa án nhân dân huyện Phú G (2);
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú G;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú G ;
- Phòng PV06 Công an tỉnh Bình Dương;
- Công an huyện Phú G ;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- UBND P Vĩnh T, tx Tân Uyên;
- Các bị cáo;
- Tổ Hành chính Tư pháp (2);
- Lưu: Hồ sơ vụ án, Tòa Hình sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PH1ÊN TOÀ
(Đã ký)**

Bùi Ngọc Thạch

THẨM PHÁN THÀNH VIÊN

**THẨM PHÁN
CHỦ TỌA PHÂN TÒA**

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương;
- Tòa án nhân dân huyện Phú G (2);
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú G;
- Chỉ cục Thi hành án dân sự huyện Phú G ;
- Phòng PV06 Công an tỉnh Bình Dương;
- Công an huyện Phú G ;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- UBND P Vĩnh T, tx Tân Uyên;
- Các bị cáo;
- Tổ Hành chính Tư pháp (2);
- Lưu: Hồ sơ vụ án, Tòa Hình sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PH1ÊN TOÀ**

Bùi Ngọc Thạch

THẨM PHÁN THÀNH VIÊN**THẨM PHÁN
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA****Bùi Ngọc Thạch*****Nơi nhận:***

- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương;
- Tòa án nhân dân thị xã Tân U (2);
- Viện kiểm sát nhân dân thị xã Tân U;
- Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Tân U;
- Phòng PV06 Công an tỉnh Bình Dương;
- Công an thị xã Tân U;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- Ủy ban nhân dân xã Đông Hải;
- Bị cáo;
- Tổ Hành chính Tư pháp (2);
- Lưu: Hồ sơ vụ án, Tòa Hình sự, PVT, 14.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA****Bùi Ngọc Thạch**

THẨM PHÁN THÀNH VIÊN

**THẨM PHÁN
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Sang Nguyễn Văn Tài

Bùi Ngọc Thạch

THẨM PHÁN THÀNH VIÊN

**THẨM PHÁN
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Sang Nguyễn Văn Tài

Bùi Ngọc Thạch

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương;
- Tòa án nhân dân huyện Bắc Tân Uyên, tỉnh Bình Dương (2);
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Tân Uyên, tỉnh Bình Dương;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bắc Tân Uyên, tỉnh Bình Dương;
- Phòng PV06 Công an tỉnh Bình Dương;
- Công an huyện Bắc Tân Uyên, tỉnh Bình Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- Bị cáo;
- Tổ Hành chính Tư pháp (2);
- Lưu: Hồ sơ vụ án, Tòa Hình sự, PVT, 14.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PH1ÊN TOÀ**

Bùi Ngọc Thạch

